TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **216**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 3 - 2023
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Hoàn Xanh

2. Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Thành - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 527/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022, về việc "Tranh chấp về xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đoàn Văn Q, sinh năm 1979; HKTT: Số 71 đường L, Phường 10, quận Tnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: Số 211/30 đường G, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1986; HKTT: phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: Số 325/18 đường K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trương Phước D, sinh năm 1986; HKTT: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Ngụ tại: Số 840 đường B, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là ông Đoàn Văn Q trình bày:

Ông Trương Phước D và bà Nguyễn Thị Thu H kết hôn với nhau vào năm 2007. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên bà H và ông D sống ly thân từ năm 2014. Đến năm 2021, bà H và ông D được giải quyết ly hôn theo Quyết định số 376/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2021 của Toà án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian bà H và ông D sống ly thân, ông Q và bà H có quan hệ tình cảm với nhau. Sau khi bà H ly hôn với ông D thì ông và bà H đã đăng ký hết hôn với nhau tại Uỷ ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 121 ngày 20/12/2021.

Vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, bà H đã sinh một bé trai tại Bệnh viện Hùng Vương theo Giấy chứng sinh số 0032744/21, Mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021. Do bà H và ông D ly hôn vào ngày 17/5/2021 và bà H sinh con vào ngày 22/12/2021 nên người con này được coi là bà H có trong thời kỳ hôn nhân với ông D. Do đó, ông không thể làm giấy khai sinh cho con được.

Nay ông yêu cầu Toà án xác định 01 trẻ (giới tính nam) sinh ngày 22/12/2021 theo Giấy chứng sinh số 0032744/21, Mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021 do Bệnh viện Hùng Vương cấp cho bà Nguyễn Thị Thu H là con đẻ của ông để ông làm giấy khai sinh cho cháu.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Bà và ông Trương Phước D chung sống, kết hôn năm 2007. Quá trình chung với nhau, bà và ông D có nhiều mâu thuẫn nên ông bà sống ly thân từ năm 2014, đến năm 2021 thì bà và ông D chính thức ly hôn theo Quyết định số 376/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2021 của Toà án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian sống ly thân và làm thủ tục ly hôn với ông D, bà có quan hệ tình cảm với ông Đoàn Văn Q và có con chung với ông Q. Do bà có thai trong thời kỳ hôn nhân với ông D nên không làm giấy khai sinh cho trẻ với tên cha là ông Đoàn Văn Q được.

Nay đối với yêu cầu khởi kiện của ông Q, bà xác định trẻ do bà sinh vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 22/12/2021 tại Bệnh viện Hùng Vương theo Giấy chứng sinh số 0032744/21, Mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021 là con của bà với ông Q nên bà đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trương Phước D trình bày:

Ông đã kết hôn với bà Nguyễn Thị Thu H vào năm 2007, vợ chồng chung sống được vài năm thì xảy ra mâu thuẫn nên vợ chồng ông đã ly thân vào năm

2012 và không liên lạc được với nhau. Trong thời gian năm 2021, vợ chồng ông đã liên lạc lại và sau đó tiến hành thủ tục ly hôn tại Toà án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Vợ chồng ông không có con chung và tài sản chung nên Toà án đã cho vợ chồng ông thuận tình ly hôn. Sau đó, bà H đã kết hôn với ông Đoàn Văn Q và đã sinh 01 bé trai nặng 2330g vào lúc 02 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại bệnh viện Hùng Vương theo Giấy chứng sinh số 0032744/21, Mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021. Ông xác nhận bé trai này không phải con chung của ông với bà H mà là con của ông Q với bà H. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông và bà H không có con chung nào.

Đối với yêu cầu khởi kiện với ông Đoàn Văn Q về việc xác định cha cho con đối với bé trai có thông tin như trên, ông không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu trên.

- Bị đơn: Vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu trên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Có đơn yêu cầu vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng như sau: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận xét quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và kết quả xét nghiệm DNA huyết thống số 8234-DTHPT-DNA HT ngày 16/12/2022 của Bệnh viện truyền máu huyết học Sở y tế TP.Hồ Chí Minh kết luận: kết quả trên cho thấy người con và cha giả định có chung một số gen ở tất cả các loci được khảo sát ở trên nên không loại bỏ được sự liên hệ huyết thống cha con. Mặt khác dựa vào số liệu tần suất các "gen alen" của người Việt Nam ở các loci trên và sau khi so sánh những dữ liệu có được với một người Việt Nam không liên hệ huyết thống xác suất, ông Đoàn Văn Q là cha đẻ của Đoàn Hải Việt là 99,9999%. Căn cứ vào Điều 89, 90, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Đoàn Văn Q. Án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, sau khi nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Căn cứ đơn khởi kiện đề ngày 26/4/2022, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án xác định 01 trẻ, giới tính nam theo Giấy chứng sinh số 0032744/21, Mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021 do Bệnh viện Hùng Vương cấp cho bà Nguyễn Thị Thu H là con đẻ của ông. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình có quan hệ tranh chấp là "Xác định cha cho con". Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thu H có nơi cư ngụ tại quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục xét xử vắng mặt ông Trương Phước D: Ông D có đơn đề nghị vắng mặt đề ngày 05/11/2022. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông D theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về yêu cầu của nguyên đơn*:

Ông Q và bà H xác nhận tại buổi lấy mẫu xét nghiệm ngày 09/12/2022, ông bà tạm đặt tên cho 01 bé trai theo giấy chứng sinh số: 0032744/21, mã BN: 21084379 do Bệnh viện Hùng Vương cấp ngày 22/12/2021 là Đoàn Hải Việt.

Căn cứ lời trình bày của các đương sự và Kết quả xét nghiệm DNA huyết thống số 8234-DTHPT-DNA HT ngày 06/12/2022 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận như sau: "… người con và người cha giả định có chung một số gen ở tất cả các loci được khảo sát ở trên nên ***không loại bỏ được sự liên hệ huyết thống cha con***. Mặt khác dựa vào tần suất các "gen alen" của người Việt Nam ở các loci trên và sau khi so sánh những dữ liệu có được với một người Việt Nam không liên hệ huyết thống, ***xác suất*** ông ĐOÀN VĂN Q là ***cha đẻ*** của ĐOÀN HẢI VIỆT là **99,9999%**".

Do đó, có cơ sở xác định ông Đoàn Văn Q là cha đẻ của cháu Đoàn Hải Việt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 89, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[3] Về chi phí giám định: Ông Đoàn Văn Q đã nộp xong và tự nguyện chịu chi phí giám định nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Q thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu của ông Q được Tòa án chấp nhận, nên bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 89, Điều 91, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn Q:

Xác định 01 bé trai (tạm đặt tên là Đoàn Hải V) được sinh vào lúc 02 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại Bệnh viện Hùng Vương với giấy chứng sinh số 003274421, mã BN: 21084379, Quyển số 21 ngày 22/12/2021 có họ tên mẹ là Nguyễn Thị Thu H là con đẻ của ông Đoàn Văn Q.

2/ Về chi phí giám định:

Ghi nhận việc ông Đoàn Văn Q tự nguyện chịu chi phí giám định DNA (ông Q đã nộp xong cho Bệnh viện Truyền máu huyết học – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Q thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hương